

Số: 395/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 26 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 93-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Chương trình hành động số 93-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 93-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

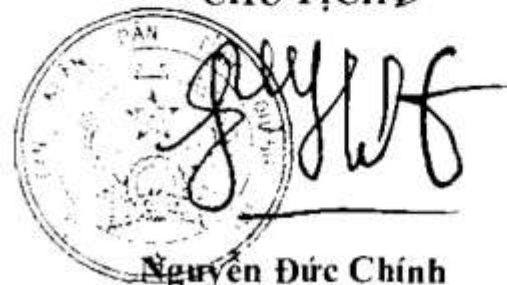
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP, CV;
- Lưu: VT, TH(H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

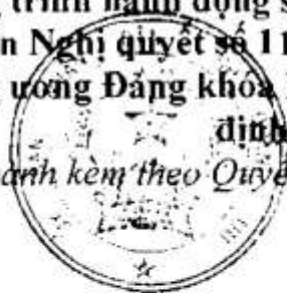


Nguyễn Đức Chính

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 93-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 395 /QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của UBND tỉnh)



I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 93-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành và toàn thể xã hội.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các chính sách của tỉnh về tái cơ cấu nền kinh tế chuyển đổi mô hình tăng trưởng; cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; cải thiện môi trường đầu tư... tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để các Sở, ban, ngành và địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 93-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao và thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta

a) Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt

các nội dung của Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động số 93-CTHD/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, cơ quan truyền thông, báo chí làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về sở hữu. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh

2.1. Thực hiện các quy định của pháp luật về sở hữu

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; nâng cao chất lượng lập và thẩm định kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai, thoái hóa đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Thực hiện cơ chế đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất; xây dựng các giải pháp tích tụ ruộng đất.

- Tăng cường các hoạt động giám sát chất lượng, quan trắc và cảnh báo ô nhiễm môi trường; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động tối đa nguồn lực từ mọi cấp, mọi ngành và các tầng lớp nhân dân tham gia vào công tác bảo vệ môi trường

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch cánh đồng lớn nhằm thúc đẩy phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng cơ giới hóa, khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, làm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm trên một đơn vị canh tác.

- Thực hiện phương pháp nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng dự báo về sản lượng và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (sau khi có hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp; theo dõi và nhân rộng các mô hình sản xuất mới, hiệu quả cao đã được kiểm chứng; phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị; chuyển mạnh từ sản xuất theo hộ riêng lẻ, sang mô hình sản xuất hợp tác, liên kết, tập trung, quy mô lớn.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo hướng tích cực, chủ động, chặt chẽ, đúng với quy định của pháp luật. Nâng cao công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công chặt chẽ, hiệu quả.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện công khai, minh bạch từ khâu xây dựng quy hoạch, kế hoạch cho đến khâu chuẩn bị đầu tư, lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện dự án.

- Tham mưu UBND tỉnh hoàn thành xây dựng Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm các chủ thể trong thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo tập huấn các cơ chế, chính sách về sở hữu trí tuệ của Trung ương và địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng¹.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hướng dẫn xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ của các doanh nghiệp thông qua chính sách hỗ trợ xây dựng và đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp như: sáng kiến, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý theo Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh².

- Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở xác lập, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản, thế mạnh của tỉnh, phân đầu năm 2018

¹ Đặc san KH&CN, Bản tin Thông tin KH&CN phục vụ nông nghiệp, nông thôn; Bản tin Thông tin KH&CN phục vụ doanh nghiệp, Báo Quảng Trị, Chuyên mục KH&CN trên Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Trị....

² Phân đầu đến năm 2020 có hơn 200 nhãn hiệu hàng hóa được bảo hộ và nhiều sản phẩm đặc sản của địa phương được bảo hộ quyền về nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý.

mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 sản phẩm đặc sản, truyền thống được bảo hộ và triển khai các giải pháp quản lý đồng bộ nhằm nâng cao giá trị của sản phẩm³.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng.

g) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tham mưu triển khai thực hiện Đề án của Trung ương về hoàn thiện pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp dân sự bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại và phương thức giải quyết tranh chấp khác ngoài tố tụng theo hướng thống nhất, đồng bộ, đảm bảo hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu tài sản thể chế quản lý đầu tư công (sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp).

- Tham mưu triển khai thực hiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính về công chứng, chứng thực, đăng ký tài sản đảm bảo (sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp).

2.2. Phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động số 94-CTHD/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước;

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể để thực hiện cổ phần hóa 03 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp của tỉnh nêu tại các Kế hoạch số 3651, 3652, 3653/KH-BCĐCPH ngày 26/7/2017 của Ban chỉ đạo cổ phần hóa tỉnh về việc ban hành kế hoạch cổ phần hóa đối với từng công ty TNHH MTV lâm nghiệp. Quyết liệt chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các công tác liên quan đến cổ phần hóa như: Tuyên truyền, giải thích các chủ trương, chính sách cổ phần hóa cho người lao động; chỉ đạo công tác rà soát đất đai, tài sản trên đất; đánh giá, xác định giá trị doanh nghiệp và xây dựng phương án cổ phần hóa, tổ chức bán cổ phần theo đúng quy định... Quyết tâm hoàn thành công tác cổ phần hóa 3 doanh nghiệp nói trên trong 02 năm 2018 - 2019.

- Xây dựng kế hoạch, phương án cổ phần hóa để thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần đối với Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi tỉnh và Trung tâm đăng kiểm phương tiện cơ giới thủy bộ Quảng

³ Bao gồm: Rau an toàn Đông Hà, Chuối Hương Hóa, Rượu truyền thống men lá Ba Nang, Khoai Môn Vinh Linh, sản phẩm cao được liệu Định Sơn, Đậu đen xanh lòng Triệu Ván, Nước mắm Cửa Việt, Nước mắm Côn Cỏ, Nước mắm Mỹ Thủy.

Trị; và các đơn vị sự nghiệp khác theo danh mục sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Đôn đốc xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch thoái vốn nhà nước của các công ty cổ phần còn phần vốn nhà nước theo quy định tại Quyết định 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020.

- Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động số 92-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 về phát triển khu vực kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, ban hành đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp doanh nghiệp để tổ chức thực hiện; trong đó chú trọng các giải pháp chính sách đặc thù của tỉnh để khuyến khích và tạo động lực thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư của Chính phủ quy định đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan để tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp. Duy trì đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư 2 lần/ năm, tổ chức đối thoại Doanh nghiệp theo từng chuyên đề. Thành lập và công khai đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp

- Tăng cường công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư. Thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại đồng bộ, hiệu quả; rà soát, công bố danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn.

b) Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ và có hiệu quả chính sách của Trung ương hỗ trợ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của kinh tế tập thể.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc liên kết, hỗ trợ nhân rộng các mô hình tổ chức sản xuất mới, hiệu quả; phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong và ngoài nước; tạo điều kiện để chuyển mạnh từ sản xuất theo hộ gia đình riêng lẻ sang mô hình sản xuất hợp tác, liên kết, tập trung, quy mô lớn.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công tại Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 13/9/2017; Hướng dẫn các công ty lâm nghiệp triển khai công tác cổ phần hóa theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, rút ngắn thời gian xử lý. Thực hiện nghiêm túc, bảo đảm công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, căn cứ khả năng ngân sách tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước hàng năm cho các sở, ngành và đơn vị có liên quan trên cơ sở dự toán kinh phí của các đơn vị để triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt.

d) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trọng tâm là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp khởi nghiệp, các doanh nghiệp tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được quy định trong tại Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017.

3. Phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện các quy định của Trung ương về định giá tài sản hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo phân công, phân cấp; đảm bảo tính nhất quán theo cơ chế giá thị trường; tính đúng, tính đủ, công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá hàng hóa, dịch vụ công thiết yếu; không lồng ghép các chính sách xã hội trong giá hàng hóa, dịch vụ. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành pháp luật về giá, nhất là các mặt hàng thiết yếu, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, lợi dụng kinh tế thị trường để tăng giá hàng hóa trái quy định pháp luật.

- Tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành các chính sách về phí, lệ phí thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, nhiệm vụ được giao theo các nguyên tắc đảm bảo tính đúng, tính đủ, công khai, minh bạch; không chồng chéo, trùng lặp để giảm bớt gánh nặng cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Rà soát, chuyển đổi chính sách phí, lệ phí đối với một số dịch vụ công sang cơ chế

giá dịch vụ; Nghiên cứu, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành mức giá đối với các dịch vụ chuyên từ danh mục phí sang quản lý theo cơ chế giá.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện cơ chế, chính sách về đất đai, tăng cường công tác đấu giá quyền sử dụng đất, cấp quyền khai thác tài nguyên, khoáng sản; áp dụng phương thức đấu giá các dự án có sử dụng đất để tăng thu cho ngân sách nhà nước; Thực hiện cơ chế định giá đất phù hợp với thị trường, làm căn cứ tính thuế, phí, cho thuê, thực hiện bồi thường thiệt hại trong quản lý, sử dụng đất; Tổ chức theo dõi, cập nhật biến động giá đất trên thị trường.

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện điều hành ngân sách chặt chẽ và đúng quy định của pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành tài chính - ngân sách và quản lý nợ vay; quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; ưu tiên đảm bảo đủ nguồn chi trả các chế độ về tiền lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức và các chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ thiết yếu của các đơn vị, địa phương; không tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách khi chưa có nguồn đảm bảo.

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách địa phương và nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (nếu có), tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chương trình giải quyết việc làm, đào tạo nghề,... nhằm tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, tay nghề của người lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm, sản giao dịch việc làm của tỉnh.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ; kiểm tra, kiểm soát, bình ổn thị trường; đảm bảo tính cạnh tranh của thị trường trên địa bàn tỉnh thông qua việc tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch ngành, quy hoạch sản phẩm, các chương trình, dự án, các cơ chế chính sách tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển thương mại và dịch vụ.

- Đề xuất các cơ chế, chính sách tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của tuyến hành lang kinh tế Đông-Tây. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, khai thác thị trường trong và ngoài nước, nâng cao sức cạnh tranh của hàng hoá, dịch vụ. Thực hiện tốt việc kiểm soát tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá, vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường; đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm hàng hoá, dịch vụ. Tăng cường kiểm tra và xử lý vi phạm về chất lượng hàng hoá và dịch vụ. Nghiên cứu, xây dựng và tham mưu

UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách tăng cường phát triển và quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.

c) Ngân hàng Nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo các Tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện có hiệu quả các công cụ điều hành chính sách tiền tệ, chính sách tín dụng, lãi suất, tỷ giá theo quy định của Ngân hàng Trung ương. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các cơ chế chính sách và pháp luật của Nhà nước, của Ngân hàng Trung ương đối với hoạt động các tổ chức tín dụng trên địa bàn.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 42/2017/NQ-QH14 Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu các tổ chức tín dụng, Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020” và văn bản số 3986/UBND-TM ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xử lý nợ xấu các tổ chức tín dụng trên địa bàn.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và khoáng sản, tài nguyên nước; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản; thẩm định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước theo quy định;

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Công khai minh bạch, thực hiện theo cơ chế thị trường trong đấu giá, giao quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp, nhất là tại khu vực, vị trí thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh dịch vụ. Có chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân bị thu hồi đất góp vốn bằng quyền sử dụng đất vào các dự án đầu tư; đẩy mạnh phát triển các khu đô thị mới. Định kỳ tiến hành rà soát, điều chỉnh bảng giá các loại đất cho phù hợp. Tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất của những dự án đầu tư chậm triển khai theo quy định.

- Hoàn thành công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu môi trường trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất sạch phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, thu hút đầu tư.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Đổi mới, phát triển thị trường khoa học công nghệ. Phát triển thị trường KH&CN trên mạng. Duy trì, phát huy vai trò *Techmartquangtri.com.vn* ngày càng đáp ứng nhu cầu mua bán các sản phẩm công nghệ, thiết bị, tạo cầu nối giao thương trao đổi mua bán phục vụ cho các đơn vị nghiên cứu, thiết kế chế tạo công nghệ thiết bị với các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong và

ngoài nước, là nơi thương mại hóa các sản phẩm KH&CN, cung cấp thông tin về công nghệ thiết bị.

- Xây dựng và hình thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ, phấn đấu năm 2018 có 02 doanh nghiệp đăng ký, thực hiện việc ương tạo và làm chủ công nghệ từ kết quả KH&CN (nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia).

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ. Đổi mới cơ chế hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ. Thực hiện việc chuyển các tổ chức khoa học và công nghệ công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Thực hiện việc đánh giá độc lập kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Kiện toàn, nâng cao năng lực bộ máy quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh phân cấp nhiệm vụ KH&CN giữa cấp tỉnh với cấp huyện nhằm chuyển một phần các nhiệm vụ chuyên ngành hẹp về cơ sở, hướng mạnh về hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các nhiệm vụ đổi mới công nghệ, xây dựng và phát triển thương hiệu.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Thực hiện cơ chế hợp tác công - tư trong việc triển khai các dự án đổi mới công nghệ, sáng tạo, nghiên cứu và phát triển. Hình thành cơ sở dữ liệu cấp tỉnh về công nghệ, chuyên gia công nghệ.

g) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh về đào tạo nghề cho lao động tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017- 2020; Quy hoạch và phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề, nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ theo chuẩn khu vực và quốc tế đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động; Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, lấy người học là trung tâm của quá trình đào tạo. Tổ chức triển khai đào tạo nghề theo nhu cầu học nghề của lao động, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động; gắn đào tạo nghề với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhiệm vụ tái cơ cấu các ngành kinh tế của tỉnh và giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường đào tạo tiếng Anh và một số ngoại ngữ của các dân tộc khác trong khu vực ASEAN trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm cho người học có khả năng giao tiếp trong quá trình làm việc; học sinh, sinh viên tốt

ng nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có khả năng làm việc tại các nước trong khu vực ASEAN và thế giới.

- Huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa đáp ứng yêu cầu đổi mới kỹ thuật, công nghệ tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp; quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị đã được đầu tư.

- Triển khai thực hiện kịp thời các chính sách, pháp luật về tiền lương phù hợp với điều kiện địa phương, đảm bảo sự công bằng, bình đẳng trong chính sách tiền lương. Kiểm tra, giám sát người sử dụng lao động trong việc lấy ý kiến tổ chức đại diện tập thể người lao động về thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, quy chế thưởng và việc công khai thang lương..., chấn chỉnh những đơn vị, doanh nghiệp có hành vi vi phạm chính sách, pháp luật về tiền lương, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về tiền lương. Lồng ghép phổ biến những thông tin về bảo hiểm thất nghiệp vào các lớp tập huấn chính sách pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động cho các doanh nghiệp và cán bộ làm công tác lao động cấp huyện, xã. Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách về bảo hiểm thất nghiệp.

h) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản, tình hình thực hiện dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

4. Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 5391/KH-UBND ngày 26/10/2017 Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững;

- Tham mưu UBND tỉnh đào tạo nâng cao năng lực và ban hành Kế hoạch hành động về tăng trưởng xanh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020;

- Lồng ghép các mục tiêu Phát triển thiên niên kỷ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp tỉnh;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục triển khai các nội dung và giải pháp theo Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 83-CTHĐ/TU ngày 19/12/2013 của Tỉnh ủy về “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh”.

- Thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực và hiệu quả thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; ngăn chặn việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên; khoanh vùng, xử lý, cải tạo các khu vực bị ô nhiễm môi trường, không để phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách để đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; huy động sự tham gia của toàn xã hội để tăng nguồn đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động của cơ sở giáo dục, đào tạo; làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Phát triển mạng lưới trường lớp trên cơ sở cơ cấu các cấp học có tính chất đồng bộ, phân bố cân đối, hợp lý; thành lập thêm một số trường học mới ở những khu vực đông dân cư; khuyến khích và tạo điều kiện cho tư nhân đầu tư xây dựng trường nuôi dạy trẻ, trường mẫu giáo tư thục, trung tâm ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hòa nhập, trường dạy nghề, trường phổ thông dân lập... Tiếp tục đầu tư và huy động các lực lượng xã hội đóng góp nguồn lực phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú ở địa bàn miền núi. Sắp xếp lại các cơ sở đào tạo theo hướng gắn chương trình đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động.

- Tích cực huy động các nguồn vốn để tăng cường đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao hiệu quả đầu tư cho giáo dục. Đẩy mạnh triển khai, hoàn thiện công tác đảm bảo chất lượng đào tạo, tiến tới kiểm định chất lượng tại các cơ sở đào tạo.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Đẩy mạnh Phát triển văn hoá, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện theo Kế hoạch số 2436/KH-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện CTHĐ số 100-CTHĐ/TU ngày 16/10/2014 của Tỉnh ủy khóa XV “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu bền vững đất nước”. Trong đó chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động văn hóa. Huy động các nguồn lực nâng cao chất lượng xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Trị.

e) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính; hỗ trợ cho cá nhân, tổ chức cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, giấy phép hoạt động khám chữa bệnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định các hồ sơ của cá nhân, tổ chức đăng ký xây dựng các bệnh viện tư nhân, các mô hình chăm sóc sức khỏe cộng đồng trên địa bàn.

g) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai các nhiệm vụ điều tra cơ bản nhằm cung cấp luận cứ về điều kiện đất đai, khí tượng, thủy văn... phục vụ khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phục vụ phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học xã hội và nhân văn phục vụ xây dựng các luận cứ khoa học cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế nhanh, bền vững của tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học kỹ thuật và công nghệ: hỗ trợ doanh nghiệp tập trung ứng dụng có hiệu quả các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong sản xuất và đời sống nhằm sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, giảm cường độ phát thải khí nhà kính, góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu...

- Triển khai các nhiệm vụ KH&CN trong lĩnh vực nông nghiệp: Cùng với việc nghiên cứu, bảo tồn và giữ gìn các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, chú trọng các nhiệm vụ KH&CN nâng cấp ngân hàng giống, ứng dụng KH&CN trong lai, ghép, tạo giống mới có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với điều kiện thiếu nước, khô hạn; góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng, nhân rộng và phát triển trên diện rộng các kết quả KH&CN. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025.

h) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các sở, ngành liên quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện tốt việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ và các vị trí chiến lược; các dự án phát triển kinh tế - xã hội phải bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; tập trung xây dựng các xã trọng điểm về kinh tế gắn với thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân.

- Có chính sách huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển kinh tế các vùng biên giới trên đất liền, trên biển và đảo Côn Cò. Phát triển mạnh các ngành kinh tế biển, gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân vùng biển, đảo.

- Đảm bảo ổn định an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong quá trình xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nâng cao hiệu quả các biện pháp công tác công an trong quá trình hội nhập quốc tế; kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hoạt động chuyển hóa chính trị, lũng đoạn kinh tế. Sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa về an ninh phi truyền thống; tăng cường công tác đảm bảo an ninh kinh tế, bảo vệ nội bộ, đảm bảo an ninh thông tin. Tổ chức đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả với các loại tội phạm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh.

5. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

a) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư sang Lào, trong đó chú trọng hai tỉnh có quan hệ hợp tác với tỉnh Quảng Trị là Savannakhet và Salavan. Thông qua kênh chính trị và ngoại giao đồng hành hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh có hoạt động hợp tác, đầu tư, kinh doanh tại Lào.

- Chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; tranh thủ cơ hội, lợi thế của Hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC) để phát triển, hội nhập kinh tế khu vực; thực hiện nghiêm túc các cam kết đã ký kết với các địa phương, đối tác nước ngoài.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, dự báo kinh tế nhằm thu hút tối đa các nguồn lực bên ngoài phục vụ mở rộng thị trường, gia tăng hợp tác, viện trợ, đầu tư, đón đầu làn sóng đầu tư mới vào Việt Nam. Thúc đẩy mạnh mẽ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác ngoại giao kinh tế.

- Đột phá, mở rộng và phát triển các mối quan hệ hợp tác theo hướng đi vào chiều sâu, phù hợp, hiệu quả, tạo ra sự tin cậy lẫn nhau và cùng có lợi. Trong đó tập trung vào các nước, vùng lãnh thổ (Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Thái Lan và Đài Loan).

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác về người Việt Nam ở nước ngoài. Tích cực vận động bà con người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia các hoạt động đầu tư, thương mại - du lịch, hợp tác khoa học công nghệ, y tế, giáo dục và các chương trình từ thiện nhân đạo. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút các chuyên gia, trí thức và doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài đóng góp chất xám, nhân lực và vật lực cho sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước, phát triển tinh nhà.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại, tăng cường sự hiểu biết, hợp tác và hữu nghị giữa nhân dân Quảng Trị với bạn bè quốc tế, góp phần làm cho bạn bè quốc tế hiểu rõ hơn những thành tựu về kinh tế, văn hóa - xã hội mà chúng ta đã đạt được.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tham mưu UBND tỉnh trong khai thác, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của tỉnh trong hội nhập kinh tế quốc tế. Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực, có định hướng rõ ràng trong việc lựa chọn xây dựng thương hiệu nội địa hay tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực, đặc biệt trong các nhóm ngành hàng có lợi thế so sánh.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục dự án ưu tiên xúc tiến đầu tư giai đoạn 2017 -2020, định hướng đến 2025.

- Tập trung, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư vào các dự án trọng điểm, mang tính đột phá của tỉnh và đã có nhà đầu tư nghiên cứu, tìm hiểu; Tận dụng hiệu quả sự hỗ trợ, tạo điều kiện mạnh mẽ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thu hút hiệu quả các dự án; Đặc biệt là thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế Đông Nam và Khu Kinh tế cửa khẩu La Lay nhằm khai thác tiềm năng và thế mạnh của Hành lang Kinh tế Đông Tây.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến hiệu quả về chất, hạn chế tình trạng tổ chức dàn trải, thiếu điểm nhấn; Đa dạng hóa hình thức tổ chức, vận động, quảng bá phù hợp với từng đối tượng và lĩnh vực thu hút để đạt hiệu quả tương xứng.

- Kết hợp hoạt động xúc tiến đầu tư với các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch và các chương trình tuyên truyền đối ngoại nhằm tận dụng hiệu quả các nguồn lực, thời cơ để quảng bá, xúc tiến.

- Tăng cường công tác phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, các Trung tâm xúc tiến đầu tư, các đơn vị đầu mối tại các địa phương nhằm tiếp cận các thị trường lớn, gặp gỡ các nhà đầu tư có tiềm lực lớn.

6. Nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện thể chế của Nhà nước

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiến hành rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh tế để kiến nghị, bổ sung, sửa đổi, thay thế những quy định không còn phù hợp.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 tại Hội nghị lần thứ sáu của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020; Chương trình hành động số 3245/CTr-UBND ngày 15/8/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU; Kế hoạch số 2057/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch hành động số 1008/KH-UBND ngày 21/3/2017 thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016; Cam kết của Chủ tịch UBND tỉnh với phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI) về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và Tổ chức thực hiện nghiêm túc 9 cam kết của Chủ tịch UBND tỉnh với nhà đầu tư.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2014-2020 theo Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 1008/KH-UBND ngày 21/03/2017 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Trị trong năm 2017, định hướng đến năm 2020 và các Kế hoạch liên quan đến nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018-2020. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Chương trình Năm Doanh nghiệp Quảng Trị 2018.

d) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Quý IV hàng năm, trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm sau liền kề, Chánh Thanh tra tỉnh làm việc với Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị được giao trách nhiệm thanh tra chuyên ngành để xử lý trùng lặp, chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra đơn vị⁴.

- Quý IV hàng năm, Thanh tra tỉnh làm việc với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan quản lý nhà nước cấp Trung ương đặt tại địa phương để xác định cụ thể doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp dự kiến thanh tra, kiểm tra trong năm sau liền kề⁵.

- Thanh tra tỉnh thống nhất kế hoạch thanh tra của các đơn vị bằng văn bản; đồng thời có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục các tổ chức, đơn vị được thanh tra, kiểm tra trong năm.

- Thực hiện công khai kế hoạch thanh tra đã được UBND tỉnh phê duyệt trên phương tiện thông tin đại chúng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch hành động; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa trong kế hoạch hàng năm sát với tình hình thực tế của đơn vị. Định kỳ hàng quý (ngày 25 tháng cuối quý) báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư). Riêng quý IV hàng năm, các đơn vị gửi báo cáo chậm nhất ngày 01.12, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình thực hiện hàng năm trước ngày 10 tháng 12.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành và địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, Các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan kịp thời có văn bản đề xuất gửi UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) tổng hợp, xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

⁴ Theo quy định tại Điều 22 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 29/11/2010 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra tỉnh.

⁵ Thực hiện Thông tư liên tịch số 04/2015/TTLT-BKHĐT-BTC-BNV ngày 28/5/2015 của Liên bộ Kế hoạch và Đầu tư – Tài chính – Nội vụ ban hành Quy chế phối hợp mẫu giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.